TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2017/QĐST-HNGĐ	*Ngọc Hồi, ngày 28 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 109/2017/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2017, người yêu cầu: Chị Xa Thị X – Sinh năm 1993, anh Đinh Văn Q – Sinh năm 1990; Cùng địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện N, tỉnh K.

Căn cứ vào Điều 212; 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 82, 83; 116, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Xa Thị X – Sinh năm 1993, anh Đinh Văn Q – Sinh năm 1990; Cùng địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện N, tỉnh K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Xa Thị X và anh Đinh Văn Q, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Xa Thị X được nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Đinh Thị Hải Y – sinh ngày 20-9-2011 đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành tự lập được, anh Đinh Văn Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 20/9/2017. Nghĩa vụ cấp dưỡng chấm dứt trong trường hợp người được cấp dưỡng đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền, nghĩa vụ này.

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự, kể từ ngày bên được cấp dưỡng có đơn yêu cầu cấp dưỡng mà bên phải cấp dưỡng không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho bên được cấp dưỡng, thì bên phải cấp dưỡng phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Căn cứ Điều 144 và Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Xa Thị X nhận chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị X đã nộp tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số AA/2014/0001808 ngày 25-8-2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh K, thành tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Anh Đinh Văn Q phải chịu số tiền lệ phí cấp dưỡng nuôi con chung là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện N;
- UBND xã Bờ Y, h.N;
- TAND tỉnh K;
- TAND Cấp cao;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
Đã ký

NGUYỄN BÁ KHEN